

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất
tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

- Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.

B. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ QUỸ)

1. Sự cần thiết xuất phát từ cơ sở pháp lý

Căn cứ Điều 114 Luật đất đai năm 2024, về Quỹ phát triển đất, cụ thể:

- Tại khoản 1 quy định: “Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật”.

- Tại khoản 3 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ ngân sách địa phương để cấp vốn điều lệ và hoàn ứng cho quỹ phát triển đất đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương”

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là

cấp tỉnh) quyết định thành lập Quỹ phát triển đất.

2. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trường hợp cần thiết thành lập Quỹ phát triển đất. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương lập hồ sơ đề nghị thành lập Quỹ phát triển đất, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.

2. Sự cần thiết và tính khả thi xuất phát từ yêu cầu thực tế của tỉnh

Để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, việc tạo ra quỹ đất có mặt bằng sạch để thực hiện các dự án đầu tư là rất quan trọng và là điều kiện không thể thiếu để thu hút, xúc tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh. Do đó rất cần thiết có nguồn kinh phí để giải phóng mặt bằng đối với các khu đất đã được quy hoạch tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư.

Quỹ sau khi được thành lập và đi vào hoạt động sẽ tạo nguồn vốn đáp ứng cho nhu cầu giải phóng mặt bằng sạch. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vì thế sẽ tiến hành một cách kịp thời, giúp các đối tượng thuộc diện giải phóng mặt bằng sớm được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đời sống, sản xuất của nhân dân đi vào ổn định. Mặt khác khi Nhà nước chủ động ứng vốn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch của tỉnh, tạo ra được quỹ đất sạch để thực hiện: tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước, thực hiện chính sách hỗ trợ vốn đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Như vậy việc thành lập Quỹ sẽ vừa đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho cả người bị thu hồi đất và nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, trong những năm qua tỉnh Khánh Hòa đã triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư rất nhiều dự án lớn nhưng chưa có Quỹ phát triển đất để ứng vốn để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Từ thực tiễn và các căn cứ pháp lý trên, việc thành lập "*Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa*" trong thời điểm hiện nay là thật sự cần thiết.

C. NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

I. Mục tiêu hoạt động

Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật; Quỹ phát triển đất có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

II. Tên gọi, trụ sở hoạt động, địa vị pháp lý của Quỹ

1. Tên gọi, trụ sở hoạt động

- Tên gọi của Quỹ: Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.
- Trụ sở hoạt động: Đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa.

- Vốn điều lệ: Ngân sách nhà nước cấp vốn Điều lệ ban đầu 349.000 triệu đồng (*Ba trăm bốn mươi chín tỷ đồng*).

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, cơ chế tài chính

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ quy định về Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

III. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ của Quỹ

- Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

- Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

- Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.

- Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Quyền hạn của Quỹ

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

- Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ.

- Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ ứng vốn.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

- Các quyền hạn khác theo quy định pháp luật.

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm:

- Hội đồng quản lý Quỹ;
- Ban kiểm soát Quỹ;
- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ;

2. Mô hình hoạt động của Quỹ

Ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

3. Hội đồng quản lý Quỹ

a. Thành phần Hội đồng quản lý Quỹ: dự kiến gồm 05 thành viên:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.

- 03 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, gồm:

- + Lãnh đạo Sở Tài chính;
- + Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- + Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.

Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ: thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ.

4. Ban kiểm soát Quỹ

a. Thành phần Ban Kiểm soát: có 03 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên khác. Cử lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài chính làm Trưởng Ban và 02 thành viên khác là lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn Ban kiểm soát: thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ.

5 Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

a. Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác, không thành lập các phòng nghiệp vụ Quỹ, mà sử dụng bộ máy điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa (là cơ quan nhận ủy thác).

Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

- Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của năm sau từ Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

- Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ.

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là cần thiết, đảm bảo chủ động nguồn vốn để thực hiện chính sách phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

(Kèm Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa và dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa).

Nơi nhận

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VII;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng: KT, TH, HC&TC, NC, KGVX;
- Lưu VT, ThN, TP, KN, SV, TV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án Thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hoà

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

KHÓA VII – KỲ HỌP THỨ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ...thángnăm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết thông qua Đề án Thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án Thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa, có nội dung Đề án kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
- Giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ chức Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng.... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế – Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VII;
- Các Tổ đại biểu của HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Dự thảo

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

ĐỀ ÁN

THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất.

II. MỤC TIÊU, SỰ CẦN THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA VIỆC THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ QUỸ), TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP QUỸ ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Mục tiêu

Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật; Quỹ phát triển đất có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

2. Sự cần thiết và tính khả thi của việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa

2.1 Sự cần thiết xuất phát từ cơ sở pháp lý

Căn cứ Điều 114 Luật đất đai năm 2024, về Quỹ phát triển đất, cụ thể:

- Tại khoản 1 quy định: “Quỹ phát triển đất của địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Tại khoản 3 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ ngân sách địa phương để cấp vốn điều lệ và hoàn ứng cho quỹ phát triển đất đối với các nhiệm vụ thuộc trách

nhiệm của ngân sách địa phương”

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) quyết định thành lập Quỹ phát triển đất.

2. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trường hợp cần thiết thành lập Quỹ phát triển đất. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương lập hồ sơ đề nghị thành lập Quỹ phát triển đất, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”

2.2 Sự cần thiết và tính khả thi xuất phát từ yêu cầu thực tế của tỉnh

Việc tạo ra quỹ đất có mặt bằng sạch để thực hiện các dự án đầu tư là rất quan trọng và là điều kiện không thể thiếu để thu hút, xúc tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh. Do đó cần thiết có nguồn kinh phí để giải phóng mặt bằng đối với các khu đất đã được quy hoạch tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư.

Quỹ sau khi được thành lập và đi vào hoạt động sẽ tạo nguồn vốn đáp ứng cho nhu cầu giải phóng mặt bằng sạch. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (sau đây viết tắt là BT, HT, TĐC) vì thế sẽ tiến hành một cách kịp thời, giúp các đối tượng thuộc diện giải phóng mặt bằng sớm được BT, HT, TĐC, đời sống, sản xuất của nhân dân đi vào ổn định. Mặt khác khi Nhà nước chủ động ứng vốn thực hiện BT, HT, TĐC giải phóng mặt bằng theo quy hoạch của tỉnh, tạo ra được quỹ đất sạch để thực hiện: tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước, thực hiện chính sách hỗ trợ vốn đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Như vậy việc thành lập Quỹ sẽ vừa đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho cả người bị thu hồi đất và nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, trong những năm qua tỉnh Khánh Hòa đã triển khai thực hiện công tác BT, HT, TĐC rất nhiều dự án lớn nhưng chưa có Quỹ phát triển đất để ứng vốn để thực hiện công tác BT, HT, TĐC.

Từ thực tiễn và các căn cứ pháp lý trên, việc thành lập *"Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa"* trong thời điểm hiện nay là thật sự cần thiết.

3. Tác động của việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa đến sự phát triển của địa phương

Quỹ được thành lập và đi vào hoạt động sẽ tạo thêm kênh huy động vốn để phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất để phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương theo quy hoạch và hỗ trợ thực hiện một số chính sách do Nhà nước quy định đối với người bị thu hồi đất; tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án lớn, phát triển kinh tế xã hội địa phương

III. NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Tên gọi, trụ sở hoạt động của Quỹ

- Tên gọi của Quỹ: Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.
- Trụ sở hoạt động của Quỹ: Đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của Quỹ

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là: Giám đốc Quỹ.

- Phạm vi hoạt động: Quỹ hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ quy định về Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ

3.1 Nhiệm vụ của Quỹ

- Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.
- Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.
- Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.
- Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.
- Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

3.2 Quyền hạn của Quỹ

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.
- Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ.

- Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ ứng vốn.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

- Các quyền hạn khác theo quy định pháp luật.

4. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ

4.1 Cơ cấu tổ chức của Quỹ, gồm có:

- Hội đồng quản lý Quỹ;
- Ban kiểm soát Quỹ;
- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ;

4.2 Mô hình hoạt động của Quỹ

Ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

4.3 Hội đồng quản lý Quỹ

a. Thành phần Hội đồng quản lý Quỹ: dự kiến gồm 05 thành viên:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.

- 03 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, gồm:

- + Lãnh đạo Sở Tài chính;
- + Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- + Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.

Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ:

- Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; bảo toàn và phát triển vốn.

- Ban hành hoặc sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý.

- Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý.

- Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát; thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và quy định của pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật.

- Được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất và Cơ quan điều hành nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

4.4 Ban kiểm soát Quỹ

a. Thành phần Ban Kiểm soát: có 03 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên khác. Cử lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài chính làm Trưởng Ban và 02 thành viên khác là lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất, các quy chế, quy trình của Quỹ.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4.5 Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

a. Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác, không thành lập các phòng nghiệp vụ Quỹ, mà sử dụng bộ máy điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa (là cơ quan nhận ủy thác).

Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

- Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của năm sau từ Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

- Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ.

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ, bao gồm:

1.1 Vốn điều lệ

- Vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và cấp từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định.

a. Vốn điều lệ ban đầu

Vốn Điều lệ ban đầu 349.000 triệu đồng (Ba trăm bốn mươi chín tỷ đồng).
Nguồn thực hiện như sau:

- Bổ sung từ 10% số thu tiền sử dụng đất của địa phương phát sinh trên địa bàn tỉnh từ năm 2022 đến 30/9/2024 số tiền 349.000 triệu đồng (Ba trăm bốn mươi chín tỷ đồng) theo Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, cụ thể:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn vốn bổ sung Quỹ phát triển đất	Số tiền
	Tổng cộng	349.000
1	Nguồn thu tiền SDD (Sử dụng đất) cấp tỉnh	158.923
	- Nguồn thu tiền SDD năm 2024 đến ngày 30/9/2024	98.923
	- Nguồn thu tiền SDD các năm trước bố trí trong phương án sử dụng nguồn tăng thu	60.000

STT	Nguồn vốn bổ sung Quỹ phát triển đất	Số tiền
2	10% nguồn thu tiền SDD cấp huyện giai đoạn 2022 - 2024	190.077
	- Năm 2022	70.418
	- Năm 2023	67.987
	- Năm 2024 đến ngày 30/9/2024	51.672

b. Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ hàng năm

- Đối với số thu tiền sử dụng đất phát sinh từ ngày 01/10/2024 đến 31/12/2024 sẽ thực hiện trích 10% để bổ sung vốn điều lệ của Quỹ theo thực tế phát sinh.

- Từ năm 2025 trở đi, thực hiện trích 10% nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương (phần được hưởng theo phân cấp) để bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

c. Căn cứ tình hình thu, chi hàng năm của Quỹ, xác định số chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước sẽ bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

d. Tiến độ cấp vốn điều lệ

- Đối với vốn điều lệ ban đầu: Sau khi Quỹ phát triển đất tỉnh được thành lập, trong thời hạn 30 ngày thực hiện các thủ tục bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ.

- Đối với vốn điều lệ bổ sung hàng năm: ngân sách địa phương thực hiện chuyển vốn sang Quỹ phát triển đất tỉnh theo tiến độ thu ngân sách địa phương hàng năm.

1.2 Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định. Vốn huy động được chuyển trực tiếp vào Quỹ phát triển đất.

2. Theo dõi, quản lý vốn hoạt động của Quỹ:

- Vốn hoạt động của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, hiệu quả và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Quỹ mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn tỉnh để quản lý vốn điều lệ của Quỹ.

3. Việc sử dụng vốn hoạt động của Quỹ

Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để:

- Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị,

tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

- Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

- Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Quy định về ứng vốn

4.1. Quy trình lập, tổng hợp và phê duyệt ứng vốn

a. Quy trình lập, tổng hợp kế hoạch và quyết định ứng vốn

- Kế hoạch ứng vốn: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, tổ chức có nhu cầu ứng vốn, Giám đốc Quỹ chỉ đạo cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện tổng hợp, rà soát đề xuất ứng vốn và nguồn lực của Quỹ để lập kế hoạch ứng vốn trình Hội đồng Quản lý Quỹ xem xét thông qua; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Quyết định ứng vốn: Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cơ quan, tổ chức có nhu cầu ứng vốn lập hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ; trong thời gian quy định, Giám đốc Quỹ chỉ đạo cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng Quản lý Quỹ xem xét thông qua; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch và quyết định ứng vốn

b.1. Kế hoạch ứng vốn:

- Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, rà soát và thông qua đề xuất ứng vốn trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở báo cáo của Hội đồng quản lý Quỹ xem xét phê duyệt Kế hoạch ứng vốn đảm bảo cân đối phù hợp.

b.2. Quyết định ứng vốn:

- Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm rà soát điều kiện ứng vốn đảm bảo phù hợp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất cho các dự án, nhiệm vụ theo kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4.2 Điều kiện ứng vốn

Quỹ thực hiện ứng vốn cho Tổ chức được nhận vốn ứng để thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

4.3 Trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn thực hiện theo quy định tại Điều 16

Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

4.4. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm

a. Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn ứng theo quy định của pháp luật. Không sử dụng vốn ứng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ để sử dụng vào mục đích khác.

b. Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

c. Thông báo cho cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất và thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

4.5. Chi phí quản lý vốn ứng

Khi Quỹ ứng vốn cho Tổ chức được nhận vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ, Quỹ được thu chi phí quản lý vốn ứng bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

5. Quy định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

6. Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ

Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, không nhận ủy thác quản lý quỹ tài chính nhà nước khác của địa phương theo quy định.

7. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng: Các tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm trục lợi; tham ô, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cố ý làm trái gây thất thoát tiền và tài sản của nhà nước trong hoạt động của Quỹ thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

1. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ

- Năm tài chính của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ được quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

2. Nguồn thu của Quỹ (không bao gồm nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho Quỹ), bao gồm:

- Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ.
- Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung chi

3.1 Nội dung chi của Quỹ, bao gồm:

- Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

- Chi tiền lương, các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các khoản nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3.2 Quỹ có trách nhiệm quyết toán các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

4. Chế độ kế toán, báo cáo

- Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

- Hằng năm, Quỹ có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm của Quỹ cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- Việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

VI. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ định hướng phát triển của Quỹ trong những năm tới là:

1. Thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước và của tỉnh trong việc ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ

đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đầu tư phát triển quỹ đất để tập trung nguồn lực cho việc quy hoạch phát triển đất theo quy định của Chính phủ.

3. Làm đa dạng các loại hình tài chính trên địa bàn tỉnh và góp phần thực hiện cải cách hành chính nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quá trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, tăng trưởng kinh tế địa phương.

Dự thảo

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Điều lệ này quy định về vị trí, chức năng, nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là Quỹ).

Điều 2. Tên gọi, trụ sở và vốn điều lệ của Quỹ

- Tên gọi của Quỹ: Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.
- Trụ sở hoạt động: Đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa.
- Vốn điều lệ: NSNN cấp vốn Điều lệ ban đầu 349.000 triệu đồng (Ba trăm bốn mươi chín tỷ đồng)

Điều 3. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của Quỹ

1. Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa, do UBND tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ. Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn điều lệ của Quỹ.

3. Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ quy định về Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo nguyên tắc hoàn trả, bảo toàn vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận.

2. Việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 5. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.
2. Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.
3. Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.
4. Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.
5. Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ.
6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Quỹ

1. Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.
2. Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ.
3. Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ ứng vốn.
4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.
5. Các quyền hạn khác theo quy định pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

- Hội đồng quản lý Quỹ;
- Ban kiểm soát Quỹ;
- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ;

Điều 8. Mô hình hoạt động của Quỹ

Ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

Điều 9. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ có 5 thành viên, gồm có Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 3 thành viên, trong đó:

- a. 01 Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- b. 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;

c. 03 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ gồm:

- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường;

Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

2. Hội đồng quản lý quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết, mỗi thành viên Hội đồng quản lý có một phiếu biểu quyết với quyền biểu quyết ngang nhau. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý có hiệu lực khi có trên 50% trong tổng số thành viên Hội đồng quản lý biểu quyết hoặc lấy ý kiến bằng văn bản có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý (trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp).

Các cuộc họp của Hội đồng quản lý chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp không tổ chức họp, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện bằng văn bản.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ:

a. Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính Phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; bảo toàn và phát triển vốn.

b. Ban hành hoặc sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý.

c. Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý.

d. Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát; ; thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

e. Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm,

điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và quy định của pháp luật có liên quan.

g. Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật.

h. Được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất và Cơ quan điều hành nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

i. Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

k. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.

Điều 10. Ban kiểm soát Quỹ

1. Ban kiểm soát giúp UBND tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát hoạt động của Quỹ phát triển đất.

2. Thành phần Ban Kiểm soát: có 03 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên khác. Cử lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài chính làm Trưởng Ban và 02 thành viên khác là lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thành viên Ban kiểm soát Quỹ không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ và Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của luật phòng chống tham nhũng.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn Ban kiểm soát:

a. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quy chế, quy trình của Quỹ.

b. Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

c. Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

d. Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

đ. Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 11. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

1. Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác, không thành lập các phòng nghiệp vụ Quỹ, mà sử dụng bộ máy điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa (là cơ quan nhận ủy thác).

2. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm

trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

a. Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

b. Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

c. Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của năm sau từ Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

d. Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ.

đ. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

Chương IV

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ

Điều 12. Nguồn vốn hoạt động

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và cấp từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định.

- Vốn Điều lệ ban đầu 349.000 triệu đồng (*Ba trăm bốn mươi chín tỷ đồng*).

- Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ hàng năm:

+ Đối với số thu tiền sử dụng đất phát sinh từ ngày 01/10/2024 đến 31/12/2024 sẽ thực hiện trích 10% để bổ sung vốn điều lệ của Quỹ theo thực tế phát sinh.

+ Từ năm 2025 trở đi, thực hiện trích 10% nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương (phần được hưởng theo phân cấp) để bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

- Tiến độ cấp vốn điều lệ:

+ Đối với vốn điều lệ ban đầu: Sau khi Quỹ phát triển đất tỉnh được thành lập, trong thời hạn 30 ngày thực hiện các thủ tục bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ.

+ Đối với vốn điều lệ bổ sung hàng năm: ngân sách địa phương thực hiện chuyển vốn sang Quỹ phát triển đất tỉnh theo tiến độ thu ngân sách địa phương hàng năm.

b. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất được tính trong chi phí khác thuộc tổng mức đầu tư của dự án, dự toán của nhiệm vụ.

Điều 15. Quy định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

Điều 16. Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ

Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, không nhận ủy thác quản lý quỹ tài chính nhà nước khác của địa phương theo quy định.

Điều 17. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng

Các tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm trục lợi; tham ô, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cố ý làm trái gây thất thoát tiền và tài sản của nhà nước trong hoạt động của Quỹ thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương V

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

Điều 18. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ

1. Năm tài chính của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

2. Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ được quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

Điều 19. Nguồn thu của Quỹ (không bao gồm nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho Quỹ), bao gồm:

- Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ.
- Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Nội dung chi

1. Nội dung chi của Quỹ bao gồm:

- Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

- Chi tiền lương, các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các khoản nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

2. Quỹ có trách nhiệm quyết toán các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Chế độ kế toán, báo cáo

1. Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

2. Hằng năm, Quỹ có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm của Quỹ cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và được áp dụng trong phạm vi Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất, thành viên Hội đồng quản lý, thành viên Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất, Giám đốc Quỹ phát triển đất và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Khi cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quỹ có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ thống nhất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

